

Hồi thứ sáu:

QUYỀN TIỂU ANH HÙNG HÀNH HIỆP

Đến đầu giờ Tuất lão hành khất mới về tới đại sảnh. Người tù trưởng xứ Thổ Thần Thông vội ra đón mừng sư thúc, thăm hỏi ân cần. Lão bèn đem chuyện gặp người con gái, vốn là đệ tử của Lạc Hồn Nương, làm kỳ đà cản mũi kể lại cho sư diệt nghe. Ai ai cũng lấy làm tiếc cả! Tù trưởng họ Nùng quý xuống dưới chân lão hành khất, nói:

- Tiểu diệt xin cảm tạ ơn sâu của sư thúc. Nếu sư thúc không đến kịp thời, chắc tiểu diệt khó toàn tánh mạng!

Lão hành khất đỡ họ Nùng dậy mà rằng:

- Ấy, đừng nên bàn đến chuyện ân nghĩa làm gì! Lão còn tức một điều là chẳng bắt được hấn để lấy lại pho Bí lục ấy thôi!

- Bẩm sư thúc! Giáo chủ Hắc Liên Phong giáo không có giữ bảo vật ấy đâu!

Lão ngạc nhiên, hỏi:

- Hấn không giữ? Vậy thì kẻ nào chứ?

- Dạ, thưa sư thúc! Khi nãy tiểu diệt có bắt sống mấy tên thuộc hạ Hắc Liên Phong giáo. Tra hỏi chúng cặn kẽ thì được biết: Đêm ấy, sau khi Song hiệp bị hại, tên giáo chủ tà ma ấy bị phồng tay trên! Chúng chỉ kịp nghe lão ma đầu nói là: “Thiết Chưởng Tà Thần xứ Mông Cổ! Hãy trả báu vật lại cho ta”. Từ mấy tháng sau đó, lão ta cố tìm cho ra Thiết Chưởng Tà Thần; nhưng mãi cho đến nay, lão vẫn chưa gặp được.

Lão hành khất thẳng thốt:

- Thiết Chưởng Tà Thần à? Hừ, tên phản bạn, lừa thầy!

-?!...

- Ta vốn có hai người nghĩa huynh chí cốt. Ngoài Nam Hải Thần Ngư là nhị ca, chúng ta còn một vị đại ca vốn là huynh đệ đồng môn cùng với Thiết Chưởng Tà Thần. Hấn là thằng học trò út, nên gọi đại ca của lão là Đại sư huynh... Sau này, hấn lén thầy đánh cắp một trong bốn pho Bí pháp Hoành Sơn Trấn quốc, là Thiết Chưởng Mật tông. Hấn dùng mưu bỏ lại nơi thạch thất một chiếc hài cũ của lão đại ca, hòng đổ tội cho đại sư huynh. Làm cho đại ca của lão phải chịu hàm oan, kể đến nay đã mấy chục năm rồi!

- Thưa sư thúc! Có phải sư bá biệt hiệu là Hoành Sơn Kiếm khách không?

- Đúng đó! Nhưng bị nổi oan tình chưa rửa được! Đại ca của lão chán cho tình đời đen bạc; bên gác việc giang hồ, chẳng màng danh lợi. Tìm đến núi Hồng Lĩnh, lập động tu hành. Gom góp thảo dược, chế luyện linh đơn, cứu nhân độ thế. Sau này nổi danh là Hồng Lĩnh Thần y. Chính đại ca của lão đã cùng tổ sư tìm ra cây kiểng thánh dược Quỳnh tên Bách tuế đấy! .

Nùng Then Sấn không khỏi tò mò, hỏi:

- Thưa sư thúc! Chẳng hay sư phụ của lão sư bá Thần y là ai? Người còn sống hay đã thác rồi!

Lão hành khất đưa tay vuốt chòm râu bạc, trầm ngâm một hồi mới nói:

- Đó là một con người cực kỳ thần bí! Lão nghe nói rằng ông ta sống cùng thời với Ngô Quyền Đại vương. Đã từng làm minh chủ võ lâm Trung Nguyên một thời gian khá lâu. Sau lui về ở ẩn tại núi Hoàn Sơn thuộc Châu Ái. Hồi đó, giới võ lâm khắp chốn giang hồ kể từ Miêu Cương, Trung Nguyên, Giao Chỉ, Chân Lạp cho đến các xứ miền Xiêm, Thái quá ngưỡng mộ, đã tặng cho người danh hiệu “An Nam Cái thế Kỳ nhân”.

Tù trưởng Nùng Tiên Sấn bật thốt:

- Trời! Hình như sư phụ của tiểu điệt bảo rằng: Người có võ công trùm thiên hạ, không ai ngoài An Nanh Cái thế Kỳ nhân! Người đã từng giúp Ngô Vương Đại Việt đánh tan tàch mộng xâm lăng của vua tôi nhà Nam Hán!

Lão hành khất gật đầu:

- Đúng đó, tiểu tử ạ! Lão phu năm nay đã ngoài thất thập niên, vậy mà chưa hề biết mặt lão kỳ nhân ấy ra sao! Tức cho cái tên Thiết Chưởng Tà Thần; hấn không xứng đáng gì, lại có kỳ duyên làm đệ tử của An Nam Cái thế kỳ nhân! Khổ một nỗi là hiện giờ, hấn lại làm chủ Đệ nhất Võ lâm Chi bảo Ngô Vương bí lục, mới chết cho chớ! Hiện nay võ công của hấn khó có người địch lại lắm! Vả lại, hành tung hấn bí mật khôn lường! Lão phu nghĩ rằng võ lâm giang hồ hiện tại đã tới thời kỳ mạt vận rồi đó!

Hai người im lặng hồi lâu. Lát sau tên hầu khấp nép đến mời hai người dùng cơm tối...

Kể từ bữa đó, lão hành khất ở lại chơi cùng vợ chồng người sư điệt. Mọi người trong nội phủ cũng hết lòng chiều chuộng vị tiên bối kỳ nhân...

Oo

Thấm thoát, lão hành khất lưu lại nội phủ của vị tù trưởng hơn một tháng. Ban ngày, dạo chơi quanh nội phủ; ban đêm lúc uống rượu ngâm thơ, khi vịnh nguyệt lúc cuộc cờ. Nhưng, lòng nghĩa hiệp chưa nguôi, gót phiêu lưu chưa mỏi.

Vả lại tâm hồn lão còn ray rứt ưu tư vì nghĩa lớn đang dập dồn thôi thúc.

Một hôm, lão nói với vợ chồng người tù trưởng họ Nùng:

- Ta biết lòng các con đối với ta muôn vàn lưu luyến. Nhưng ở đời mây hợp rồi tan, trăng tròn lại khuyết. Nay ta tạm biệt các con vì còn nặng nợ giang hồ. Ta thấy Cô nhi có vẻ quyến luyến hai con và Tiểu Yến lắm. Ta nghĩ mang nó theo bên mình, nó sẽ buồn chẳng? Lại nghĩ, đôi khi nó còn quá bé, sợ xuôi ngược giang hồ, có điều gì bất trắc, ta lại càng ân hận! Vậy, nếu các con không có chuyện chi phiền toái, ta gửi cháu lại đây ít lâu. Các con nghĩ thế nào?

Nùng Then Sấn vội vã cúi xuống, đỡ lấy tay áo lão, lễ phép thưa:

- Bám sự thúc! Nếu người ở lại đây mãi mãi; bọn tiểu điệt lại càng hạnh phúc trăm phần; yên tâm sung sướng, chẳng hề sợ bọn ngoại nhân xâm nhập. Nay sư thúc đã quyết ra đi, chúng con không dám cản người. Còn chuyện tiểu đệ Cô nhi, nếu được ở luôn lại đây, ấy là điều mong ước của cả nhà! Hà tất sư thúc phải bận lòng áy náy. Nếu sư thúc chẳng tỵ hiềm, tiểu điệt xin người vui lòng cho Cô nhi làm dưỡng tử của chúng con, và gọi sư thúc là nội tổ!

Lão hành khất nghe cũng có tình có lý, nên vuốt râu, mỉm cười bảo:

- Hiền điệt nói phải lắm! Chớ như ta đây tuổi đã thuộc bậc lão rồi, có đứa con nuôi mới lên bốn tuổi, thì ngó cũng ngộ quá chừng! Thôi được, để ta bảo nó ra mắt các người, nhận là phụ mẫu đi cho rồi! Vả, nó mà làm em trai của cháu Tiểu Yến mới xứng chớ!

Nói rồi sai người mang hai trẻ vào, dạy phân vai phụ tử, mẫu tử, tỷ đệ, tổ tôn thật là rành mạch.

Cậu bé ra mắt nghĩa phụ, nghĩa mẫu, nghĩa tỷ xong lão hành khất ôm nó vào lòng trìu mến, và dặn dò tất cả mọi người chu đáo. Lão bịn rịn hồi lâu mới khoác bị, chống gậy từ giã mọi người.

Người tù trưởng họ Nùng đích thân thắt một con ngựa to khoẻ dắt đến bên lão kính cẩn trao cương; nhưng lão lắc đầu từ chối:

- Bình sinh, ta là một lão ăn mày. Có đâu lại cưỡi ngựa, ngồi xe? Cặp giò của ta còn khoẻ lắm! Nghìn dặm đối với ta có sá chi đâu!

Cả bộ lạc nổi công chiêng rầm rộ. Mọi người lũ lượt kéo nhau đi tiễn lão hành khất ra tới ngoài biên địa. Ai cũng giọt vắn, giọt dài lưu luyến tiễn đưa. Cảnh chia ly thật buồn ngùi, cảm động; gót đặng trình lướt gió bụi đường xa.

Oo

Thời gian như bóng câu song ngoại; tựa lưu thủy hành vân! .

Đông tàn lại đến xuân sang; Hạ về, thu tới lá vàng rơi nhanh!

Tùng bách đã bảy mùa thay lá; hoa cúc cũng bảy mùa đơm hoa; mái dinh đã bảy lần tuyết phủ; cậu bé Cô nhi cũng thêm bảy lần hưởng trọn những mùa xuân!...

Cô nhi khi được nhận làm dưỡng tử, vợ chồng vị tù trưởng thường âu yếm gọi là Tiểu Cô nhi. Tiểu Cô sống trong tình thương yêu, đùm bọc của mọi người. Là một cậu bé có tư chất thông minh hơn người, nên học đâu nhớ đó. Mới lên bảy tuổi đã thuộc lầu Tam thiên tự; mười tuổi thuộc hết ba cuốn Kinh thi. Môn văn đã thê; môn võ lại càng thêm tinh tấn. Tiểu Cô đi những bài quyền uyển chuyển, nhẹ nhàng, linh động. Buổi sáng tập cưỡi ngựa bắn cung; buổi chiều luyện phi thân, ném tạ; còn buổi tối thì tập làm thơ, tập vẽ...

Vợ chồng Trần Tiểu Phụng thương Tiểu Cô như con ruột. Nàng chuyên tâm dạy dỗ hai con. Đôi trẻ quán quít nhau như bóng với hình. Có món ngon vật lạ, hoặc những đồ chơi mới, Tiểu Yến lúc nào cũng nhường nhịn cho Tiểu Cô được phần hơn. Tình chị em càng ngày càng thêm khăng khít. Tiểu Yến được mười ba, Tiểu Cô mới mười một. Trông có khác nào một đôi Tiên Đồng, Ngọc Nữ! Sớm chiều, ngày đêm cùng học, cùng chơi. Ríu rít, vui tươi như đôi chim non chưa rời tổ mẹ.

Thấy đôi trẻ càng lớn, càng xinh đẹp, thông minh tài giỏi vợ chồng vị tù trưởng không khỏi mừng thầm. Một hôm, sau buổi tập phóng phi tiêu vào bia gỗ, hai trẻ được gọi đến, ra mắt phụ thân.

Vị tù trưởng gật gù khen ngợi:

- Hai con khá lắm! Nhưng cần phải tập luyện nhiều hơn nữa!...

Trầm ngâm giây khắc, họ Nùng mới hắng giọng nói tiếp:

- Nay ta có chuyện này cần dặn kỹ hai con. Các con cũng đã biết; nhà ta có một vật quý báu nhất trên đời. Đó là cây hoa kiểng Quỳnh tiên Bách tuế! Ở đây, ngoài cha mẹ, chỉ có hai con mới biết chăm sóc cây hoa quý ấy thôi! Theo như chỗ ta biết thì nội trong tháng này năm nay, cây hoa ấy sẽ trở bông, ra trái. Chúng ra phải cố gắng giữ làm sao cho cây vẫn đều đặn hấp thụ khí âm dương. Nhưng tuyệt đối phải bảo vệ thế nào để cho khi nở hoa, không bị gió mưa, tuyết phủ làm hại những cánh hoa mảnh mai, yếu ớt nhưng vô cùng giá trị ấy. Đôi khi cha mẹ bận công việc hay vắng nhà, chẳng hạn như bất chợt có giông gió, hoặc mưa bão, chạy về không kịp. Các con cần phải lưu ý nhiều hơn trước nữa nhé!

Ngồi kế bên, Trần Tiểu Phụng chột góp lời vào:

- Lang quân ạ! Theo ý tiện thiếp thì: bắt đầu từ hôm nay Tiểu Yến nhi và Tiểu Cô nhi tạm ngưng việc luyện võ đã. Hai con lên gác Trung đường cùng luyện tập

văn thơ. Luôn tiện canh phòng, bảo vệ hoa quý của chúng ta. Một công đôi việc, thuận lợi vô cùng! Ý lang quân thế nào ạ?

Nùng Then Sấn mừng lắm, gật đầu nói:

- Hiền thê nói nghe chí lý vô cùng! Quanh nội phủ, ta đã cho bảo vệ mấy chục vòng rất cẩn trọng. Nhưng đối với thời tiết có thể thay đổi bất thường thì chỉ có chúng ta trực tiếp lo liệu thôi! Được được lắm! Hai con hãy nghe lời mẹ dạy như thế nhé!

Đôi trẻ cúi thấp đầu, vòng tay thưa:

- Chúng con xin vâng lời cha mẹ!

Rồi, kể từ giờ khắc đó, hai chi em thường trực ở gác Trung đường. Khi đọc sách, lúc ngâm thơ. Thỉnh thoảng hai trẻ lại bày ra trò chơi đố chữ... Nhưng cái chính vẫn là công việc cánh giới cho cây hoa quý Quỳnh tiên.

Cây hoa kiểng hiếm có ấy được trồng trong một chậu sứ, tráng men xanh. Đường kính và chiều cao chậu kiểng ấy gần cả thước mộc. Phía ngoài thành chậu người ta chia ra làm ba ô; chạm nổi ba chữ sơn màu men đỏ như son: PHƯỚC - LỘC - THỌ. Cây thuộc giống Quỳnh hoa; nhưng lá thì lại giống lá ngải vương mà các tay pháp sư tài ba lỗi lạc của xứ sở Xiêm La vẫn thường trồng để luyện bùa phép. Song lá Quỳnh tiên Bách tuế lại trong suốt như rau câu đã chế thành cao rồi vậy. Ban ngày, khi có mặt trời, lá Quỳnh tiên xoè ngửa hướng theo để nhận đón ánh dương quang. Ban đêm, lá tự xếp lại, cuốn úp vào giữa cội để thụ khí âm. Phần dưới cội là một củ cái, trông giống như củ nân, tua tủa nhiều gai. Mỗi cái gai dài ra thành rễ, hút lấy các loại độc tố trên thế gian làm phân bón vào. Chất độc thấm theo rễ, ngấm vào từng gai, loe qua các tế bào của củ; khi đến trung tâm thì các loại độc tố không còn bản chất khởi nguyên nữa. Thay vào đó, chúng bị thuần hoá để trở nên một hợp chất xúc tác. Đến khi thâm nhập vào một bộ phận có ngũ hành điều vận, sẽ lưu tồn trường cửu. Ngũ hành thiên nguyên chân khí, một khi đã được tiếp thụ tinh hoa Quỳnh tiên Bách tuế, sẽ thích ứng với bất cứ một loại độc tố nào. Như vậy, chứng tỏ rằng Quỳnh tiên Bách tuế, là một loại thánh dược của môn y thuật mà hai giới Hắc - Bạch trong chốn võ lâm giang hồ hằng ước ao, hoài vọng. Những người như Hồng Lĩnh Thần Y, Độc Cô Khất Cái và lẽ đương nhiên là Nam Hải Thần ngư đã có trong người, căn bản kháng độc hữu hiệu nhất, thì ai chẳng ước mong đạt được như các vị tiên bối ấy lắm ru?

Quỳnh tiên Bách tuế quý giá dường ấy và đã nổi danh trên chốn giang hồ, nên được thiên hạ suy tôn đứng vào hàng Võ lâm Chi bảo. Vợ chồng tù trưởng Nùng Then Sấn được sư phụ thương yêu mà tặng cho báu vật đã giữ gìn suốt ba chục

năm trời không hề xao nhãng. Thế nên hai người có quyền hy vọng được hưởng tinh hoa Quỳnh tiên lắm chứ! Nhưng nguyện vọng chính đáng ấy có được thoả mãn hay không, còn phải chờ thời điểm khi hoa đang nở vậy!...

Vào một buổi tối nọ. Sau khi cùng nhau bình giảng mấy câu thơ của Lý Bạch - thi sĩ đời nhà Đường; đêm đã sang canh ba, Tiểu Yến thu xếp tập văn rồi bảo Tiểu Cô:

- Ngu tử buồn ngủ lắm rồi! Sang canh tư, hiền đệ nhớ gọi ngu tử dậy trực thay cho hiền đệ nhé! Gia gia và hiền mẫu có dặn rằng: Hễ thấy hoa nở là báo ngay cho người!

Tiểu Cô gật đầu nói:

- Hiền tử cứ yên tâm! Cả chục ngày đêm qua rồi, chị em ta có giờ khắc nào biếng trễ đâu?

Tiểu Yến mỉm cười chào cậu bé, rồi gót sen uyển chuyển vào phòng; Cô bé khép hờ cửa lại.

Tiểu Cô khêu thêm ngọn đèn dầu lạc, mở sách ngồi đọc thầm. Khoảng chừng một khắc sau, cậu hờ hững nhìn ra sân gác. Bầu trời lấp lánh những vì sao. Cậu đứng dậy, ung dung rảo bước dạo quanh sân gác; đưa mắt ngắm từng chùm tinh tú nhấp nháy trong đêm. Từ phía chân trời hướng đông, một đám mây đen dần dần kéo đến. Tiểu Cô đến gần chiếc chậu kiểng tráng men đang trồng cây Quỳnh tiên Bách tuế. Chợt ánh mắt cậu lộ vẻ ngạc nhiên: Lá cây Quỳnh tối nay không xếp lại như mọi hôm; mà lại nở xoè ra, sắp chạm vào thành chậu kiểng. Ở ngay giữa cội, một lộc non từ từ nhú lên. Chẳng mấy chốc, hình thành cái búp màu đọt chuối. Cậu ngoảnh đầu nhìn lại, đám mây đen đầy đe dọa đã hiện ra. Cậu vội đưa hai tay bợ lấy chậu men sứ, mang vào thư phòng. Cẩn thận đóng hết các cửa lại; bỗng khứu giác của cậu tiếp lấy một mùi hương lạ, giống như hương trầm xen lẫn hương các loài hoa được tinh chế. Tiểu Cô đưa mắt tìm kiếm quanh phòng, nhưng chẳng thấy đâu cả. Cuối cùng, mùi thơm ấy càng lúc càng nực mũi. Và, ánh mắt của Tiểu Cô dừng lại nơi đóm lửa đang ngự trên ngọn cây hoa quỳnh. Cậu bé bước đến gần; đưa tay dụi mắt mấy lần như không tin vào thị giác của mình nữa. Kỳ lạ thay! Trước mắt cậu là một đoá hoa đỏ như lửa, trong như pha lê, điểm thêm mấy chiếc nhụy vàng đáng lấp lánh; toả ra một mùi hương hấp dẫn lạ thường. Hình như quên hết sự việc trên đời, Tiểu Cô bị quyến rũ không cách nào cưỡng lại được. Cậu choàng hai tay quanh thành chậu kiểng, kề sát mặt vào đoá Quỳnh tiên. Cậu đẩy không khí ra cạnh sạch buồng phổi. Hai lỗ mũi kề sát vào nhụy hoa. Hương băng trinh từ từ chuyển vào khứu giác, tràn đầy buồng phổi, thâm nhập qua khắp lục phủ ngũ tạng. Ngũ hành thiên nguyên chân

khí được tiếp thụ, hài hoà vị diệu ra ra khắp cả châu thân. Tiểu Cô chỉ kịp kêu lên được mấy tiếng:

- “Tiểu yến tử tử ơi!” .

Rồi bật ngửa ra, nằm bất tỉnh...

Tiểu Yến còn đang chập chờn trong giấc mộng thơ ngây, bỗng nghe ai gọi tên mình, bàng hoàng trỗi dậy. Khi đã định thần, Cô bé vội chạy ra cửa. Trước tiên là một mùi hương thơm kỳ lạ đập vào mũi. Chợt Cô sững sốt khi thấy Tiểu Cô nằm ngửa bất động bên chậu hoa quỳnh. Không kịp suy nghĩ gì cả, Cô cẩn thận liếc nhanh quanh phòng, thấy cửa đã đóng kín hết, liền chạy xuống cầu thang gỗ cửa thân mẫu:

- Mẹ! Mẹ ơi! Tiểu Cô bị nạn rồi?

Trần Tiểu Phụng nghe tiếng. con gái gọi, không khỏi hốt hoảng, liền báo ngay cho lệnh lang. Ba người vội chạy lên gác Trung đường. Hai vợ chồng chỉ một cái nhún mình, đã có mặt nơi ngưỡng cửa. Còn Tiểu Yến, phải một lát sau mới lên tới nơi. Một mùi hương thơm ngây ngất toả ra từ trong phòng, một đoá hoa rực rỡ như ngọn lửa, lung linh dưới ánh sáng của ngọn đèn dầu lạc. Kế bên chậu hoa, Tiểu Cô đang nằm dài bất động. Nỗi mừng xen lẫn nỗi lo, hai người chạy vội đến bế xốc cậu bé lên sờ khắp người. Vị tù trưởng đưa tay bắt mạch. Khắp châu thân Tiểu Cô nóng như lửa, nhưng mạch vẫn nhảy đều đặn; hơi thở bình thường. Đột nhiên, cả mình mấy cậu bé ngượng dần rồi trở qua lạnh ngắt. Càng lúc càng lạnh. Lạnh hơn băng giá! Một lát sau, lại nóng lại, nhưng sức nóng đã giảm hơn trước. Lúc nóng, lúc lạnh... Mãi cả giờ sau mới trở lại bình thường. Tiểu Cố vẫn ngủ mê man cho đến khi trời sáng tỏ...

Lúc bắt mạch cậu bé, thấy không có gì khác lạ, ngoài việc nóng lạnh mà thôi, vợ chồng vị tù trưởng có vẻ yên tâm. Hai vợ chồng thay phiên nhau hưởng lấy hương hoa vẫn còn thơm ngây ngất. Nùng Then Sấn bảo con gái hít lấy hương hoa. Tiểu Yến vâng lời. Sau khi hít một hơi dài, Cô bẻ bỗng lạng choạng như người say rượu. Tù trưởng họ Nùng bắt giác bảo vợ:

- Hiền thê ạ! Có lẽ Tiểu Cô nhi bị ngất đi vì ngửi phải hương trình của Quỳnh tiên Bách tuế đó! Cái băng trình đầu tiên quá mạnh đã thâm nhập vào lục phủ ngũ tạng của nó. Vì sức trẻ còn quá yếu, chưa đủ nội lực để chịu đựng nổi, nên bị ngất đó thôi! Cứ xem Tiểu Yến thì biết ngay! Ta không ngờ loại hoa này trở nhanh và có sức thu hút mãnh liệt như vậy. Kỳ duyên ưu tiên đã dành sẵn cho đứa trẻ mồ côi kia. Âu chẳng qua là thiên cơ đã định. Tuy vậy, chúng ta vẫn còn được hưởng chút hương thừa; không có khả năng chống lại vạn độc thì cũng tương đối đạt được phân nửa. Như thế cũng tạm gọi là mãn nguyện rồi! Ta không

nên cãi lại mệnh trời mà có ý ganh ghét Tiểu Cô nhi tội nghiệp!

- Lang quân! Chàng dạy chí phải! Tiệp thiếp đặt rất nhiều tin yêu vào Tiểu Cô nhi. Thiếp mong sao đến ngày khôn lớn, nó sẽ là một anh tài trong thiên hạ; giúp cho đời được nhiều điều hữu ích, hơn hẳn cả chúng ta bây giờ!

- Ta cũng nghĩ như nàng vậy thôi! Mai kia Tiểu Cô nhi dù có lưu lạc giang hồ, chẳng ngại bị đau ốm, hoặc ngộ độc bất ngờ gì cả!

Đến đầu canh tư, hương hoa quỳnh chỉ còn thoang thoảng: Những cánh hoa đã sạm màu, không còn trong suốt như pha lê nữa.

Vợ chồng vị tù trưởng rủ nhau về phòng riêng để nghỉ, bởi vì suốt cả nhiều đêm hai người phải liên miên để bảo vệ Quỳnh tiên Bách tuế. Tiểu Yến đến phòng Tiểu Cô, sửa lại mùng mền cho em trai, mới quay về phòng riêng ngủ tiếp. Mọi người đều yên tâm vì mục đích chính đã đạt được.

Trong cảnh tĩnh mịch của bầu trời đêm. Ngàn mây đen bao phủ, những vì sao chợt tắt. Nơi sân gác Trung đường, bỗng có một bóng dạ hành xuất hiện. Bóng đen nhỏ thó nhanh nhẹn lẹ lù, di chuyển trên đôi mũi hài không gây ra một tiếng động nhỏ. Như đôi mắt cú, nhìn xuyên màn đêm, hắt quét cặp nhãn quang nhìn quanh tìm kiếm.

Thất vọng, hắt toan bỏ đi. Song, nghĩ sao hắt quay lại bước tới bên cửa phòng. Hắt đưa tay vận nội công, dùng chiêu thức cách không khiến vật. Cánh cửa vừa hé mở, hắt lách mình vào trong phòng như một bóng ma. Dưới ánh sáng của ngọn đèn dầu lạc, hắt hiện ra là một lão già mặt tái với chòm râu ngô vàng hoe. Thân pháp và hình dáng quả đúng là Xuyên Bích Đạo vương, đang mang mặt nạ da người. Nhìn thấy Quỳnh tiên Bách tuế đã nở hoa, đôi mắt hắt sáng lên với tham vọng tràn ngập tâm hồn. Hắt chồm tới, rồi quỳ xuống hai bàn tay chống nơi nền sàn; kề mũi hít lấy hít để hương hoa thừa không còn tác dụng nữa.

Nhưng cái tham vọng đã được thoả mãn làm hắt phấn chấn hẳn lên. Gần nửa giờ, sau khi hít vào người no nê mùi hương hoa nhạt nhẽo ấy; hắt bèn lôi ra từ trong áo một cái bao tải. Đúng lúc đó, cửa phòng xịch mở. Tên vua ăn trộm hoảng hốt. Chàng kịp suy nghĩ, hắt lách mình ra khỏi cửa phòng, bỏ rơi lại chiếc bao tải màu đen. Tiểu Cô hiện ra ngay khung cửa. Dưới ánh đèn, cậu bé thấy vẫn còn cây hoa Quỳnh tiên. Mặc dù yên tâm, nhưng lòng Tiểu Cô lại thắc mắc: “Không hiểu ai đã mang mình vào phòng ngủ. Tại sao mình lại ngủ mê như vậy? Cha mẹ và chị Tiểu Yến biết hoa Quỳnh tiên đã nở chưa nhỉ? Chết rồi! Hoa quỳnh đã tàn mất! Ủa! Cái bao tải nào lại ở đây? Ô! Còn cửa ra sân gác; ai mở vậy kìa?”. Chưa kịp nhớ lại sự việc trước khi bị hôn mê bất tỉnh; cũng chưa kịp

tỏ dấu ân hận vì cậu có lỗi là không báo cho cha mẹ biết khi hoa quỳnh bắt đầu trở bông; Tiểu Cô vùng thét lớn:

- Tiểu Yến tử tử ơi! Tiểu Yến tử tử! Đang ngủ say trong phòng, bỗng nghe tiếng gọi giọng của Tiểu Cô; Cô bé Tiểu Yến choàng dậy, chẳng kịp mang hài, chạy ngay ra thư phòng:

- Có chuyện gì đó, hiền đệ?

- Mau lại đây, tử tử! Có cái này lạ lắm!

Tiểu Cô cầm chiếc bao vải đen giơ lên, một tay chỉ cánh cửa phòng:

- Không biết ai mang cái bao này bỏ ngay bên chậu kiểng? Còn cánh cửa?... Tử tử có mở không?

- Không! Gia gia và thân mẫu cũng chưa hề mở, kể từ lúc hiền đệ bị bắt tỉnh!

Tiểu Cô nhíu mày, nói:

- Lạ thật! Chuyện này ta nên báo cho song thân biết đặng người liệu lẽ nào cho ổn, chứ tiểu đệ thấy khả nghi lắm! Tử tử đi gọi gia gia cùng hiền mẫu nhé! Tiểu đệ cần phải đóng lại cửa rồi chờ ở đây! .

Lát sau vợ chồng vị tù trưởng đã có mặt ở trên gác Trung đường. Sau khi xem xét quanh phòng cẩn thận, tù trưởng họ Nùng mới lên tiếng:

- Kể lạ vào đây đã gần một giờ rồi. Hấn đã dùng mê hồn hương, rồi lại dùng chiêu thức cách không khiến vật để mở cửa. Hấn đã hít lấy hương thừa của hoa Quỳnh không còn tác dụng. Nhưng hấn đâu có ngờ rằng Tiểu Cô nhi lại không bị ảnh hưởng của thuốc mê, đã đột ngột bước ra. Hấn liền tẩu thoát ra phía cửa, trước sân gác. Vì sợ lộ, nên hấn vội vã bỏ lại chiếc bao vải này!

Nghe qua, Trần Tiểu Phụng hỏi:

- Thưa lang quân! Ta có nên báo động cho các vọng gác vây bắt hấn không?

Nùng Then Sấn lắc đầu:

- Không được! Chờ nên làm kinh động nội phủ vô ích! Hấn đã có đủ bản lĩnh vào tới đây không một người hay biết; thì thoát khỏi nơi này, hấn cũng đã xa chạy cao bay rồi. Nếu ta không làm, kẻ táo gan ấy không ai khác hơn ngoại Xuyên Bích Đạo vương!

Nhìn đoá hoa Quỳnh tiên đá tàn sắc hương, Tiểu Cô chợt nhớ lại mọi việc từ khi rảo bước ra sân thượng, lúc bung chậu hoa vào phòng, cho đến khi ngủ hương hoa và bất tỉnh. Cậu bé ngược ngùng quỳ xuống trước mặt song thân, lòng ân hận vô cùng. Tiểu Cô hai hàng nước mắt rưng rưng, đôi môi mếu máo thưa rằng:

- Nghịch tử muôn phần đắc tội với song thân! Xin gia gia thẳng tay trừng trị!

Nói xong, cậu nằm sấp mặt dưới chân tù trưởng Nùng Then Sấn, nức nở hồi lâu. Vợ chồng vị tù trưởng nhìn nhau, rồi lại cùng nhìn xuống Tiểu Cô, lòng đầy độ lượng. Trần Tiểu Phụng vội cúi đờ cậu bé, cảm động thốt rằng:

- Tiểu Cô nhi! Ta và gia gia không hề bắt lỗi con đâu!

Nùng Then Sấn cũng góp lời vào:

- Ta và thân mẫu con cùng Tiểu Yến đã hưởng hương hoa quý ấy từ lúc nửa đêm kia. Khi ấy con còn đang hôn mê bất tỉnh. Cũng may là con đã kịp mang chậu kiểng vào phòng. Điều đó làm ta hài lòng lắm; con chẳng nên áy náy làm chi!

Tiểu Yến đến mở rộng mấy cánh cửa cho nắng sớm rọi vào phòng. Bình minh chiếu những tia nắng hừng rực rỡ. Khi bốn người nhìn lại thì đoá hoa Quỳnh đã rũ cánh từ lâu. Từng cánh hoa đỏ sậm màu huyết dụ rơi dần. Cuối cùng, nơi đài hoa lộ ra một búp quả non mơn mớn. Nùng Then Sấn ngắm nghía quả Quỳnh tiên Bách tuế một hồi rồi bảo Tiểu Yến, Tiểu Cô:

- Chúng ta còn phải bảo vệ một thời gian nữa. Khi nào quả Quỳnh tiên già khô, ta sẽ luyện thành linh đơn để chữa bá bệnh cho mọi người. Vì thế, lại nhờ hai con đứng một tháng nữa hai con cố gắng nhé!

Cả hai trẻ cùng quỳ lạy, vâng lời.

OoO

Băng đi mấy bữa...

Một hôm, nhằm ngày kỵ thân phụ tù trưởng. Cả bộ lạc đều bận rộn hẳn lên. Trâu bò, dê lợn bị ngã thịt nhiều vô kể. Các loại rượu ngũ cốc, rượu ngâm quả cây chín, rượu dầm thuốc... đổ ra như suối! Chúng dân mặc sức tha hồ ăn uống trong ba ngày ba đêm.

Vào đêm cuối cùng của ba ngày giỗ chạp...

Lúc đó, trời đã trở canh ba. Nơi mái ngói cong trên gác Trung đường, một bóng đen đang nằm áp mình bên cạnh con rồng đá. Hấn nhoài mình, ngóc đầu xuống khỏi mép ngói, nhìn vào thư phòng. Ánh đèn dầu lạc soi tỏ hai mái đầu non. Tiểu Yến cùng Tiểu Cô vẫn thản nhiên học tập; không hề biết có kẻ lạ đang rình rập trên mái gác bên ngoài.

Từ bữa nhận ra có kẻ lạ đột nhập vào gác Trung đường với mục đích ăn trộm cây Quỳnh tiên Bách tuế, vị tù trưởng đã kín đáo mang chậu kiểng có cây hoa quý ấy dời qua nơi khác. Thay vào đó, tìm một cây Quỳnh tiên giả đặt vào ngay vị trí cũ. Việc đó, đối với hai trẻ cũng chưa hề hay biết, đừng nói chi đến người ngoài. Thỉnh thoảng, Tiểu Yến hoặc Tiểu Cô bước ra ngoài sân gác dạo quanh

một vòng, luôn tiện canh chừng cây cảnh quý.

Bỗng bóng đen thụt vội đầu lên. Từ trong phòng, Tiểu Cô uể oải bước ra sân gác. Cậu ta đến một chỗ rộng nơi góc sân, bắt đầu trụ tấn rồi sau đó đi một bài quyền cước liên hoàn trông thật là ngoạn mục. Bóng lạ trở mắt không khỏi khen thầm: “Ái chà! Thành tiểu tử khá thật! Mới có mấy tuổi đầu mà đã đạt thân pháp như thế là giỏi lắm rồi! Uyên ương Song hiệp khéo để ra đặng thần đồng. Thật là hổ phụ sinh hổ tử! Nhứt định môn phái Mã Yên Sơn đang thiếu hậu duệ. Ta mà bắt được thành tiểu tử này, đòi họ chuộc mười muôn, họ cũng chẳng dám chối từ. Gần tám năm trước ta tính giết nó đi để trừ hậu họa; nhưng ngặt cái lão ăn mày Độc Cô Khất Cái trí xảo quá chừng, ta đành phải chịu thua. Nay vào đây đánh cắp cây Quỳnh tiên Bách tuế; nhân cơ hội này bắt cóc hẳn luôn. Nhứt cử lưỡng tiện, chẳng hay lắm ru? “ Nghĩ xong, hẳn làm ngay. Hẳn vận năm thành công lực, dùng chiêu thức cách không điểm huyết. Song chỉ xẹt đến nhanh như hai tia chớp. Trong khi đó, bàn tay kia xò ra một kinh lực, đỡ lấy người cậu bé cho khỏi ngã. Hẳn buông mình xuống cạnh cửa sổ. Ánh đèn từ trong phòng hắt ra làm lộ khuôn mặt của tên vua ăn trộm Xuyên Bích Đạo vương. Hẳn vẫn giữ nguyên nội lực ở hai ngón chỉ phong, điểm nhanh vào huyết đạo Cô bé. Tiểu Yến đang ngồi cúi đầu bên cuốn sách, liền ngất luôn tại chỗ, trông như người ngủ gục. Tức thì Xuyên Bích Đạo vương nhấn lọt thân thể của Tiểu Cô vào một bao vải. Xong hẳn lại lấy trong mình ra một bao khác; bỏ nguyên chiếc chậu kiếng mà hẳn định ninh trồng cây Quỳnh tiên Bách tuế vào trong bao tải.

Hai vai hai bao tải, hẳn vận dụng chân lực vào thuật khinh công thượng thừa rời khỏi sân gác. Hẳn men theo lối tắt trong vùng nội phủ để thoát ra cho dễ dàng và nhanh chóng...

Khi hẳn vượt qua mấy dãy đồi núi chập chùng, bỗng dừng phía trước mặt hẳn có tiếng thét chói tai:

- Dừng lại! Ha ha ha! Đạo chích! Trại chủ Thập Vân Sơn đợi ngươi ở đây đã lâu lắm rồi! Biết điều hãy để bọc vải ấy lại đây, ắt toàn tánh mạng. Còn bèn nghịch ý, ta sẽ cho lâu la xẻ ngươi ra làm trăm mảnh! Nghe không?